

Số:50/2017/QĐST-HNGĐ

Mộc Hóa, ngày 05 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T2**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp 3, xã B, huyện M, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Văn T1 với bà Nguyễn Thị T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2 tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2 thỏa thuận giao người con chung tên là Nguyễn Hoàng Phước T3, sinh ngày 03/9/2011, giới tính: nam (Theo giấy khai sinh số 183/2011 ngày 23/12/2011 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An cấp) cho ông Nguyễn Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T1 không yêu cầu bà T2 cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị T2 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản bà T2 thực hiện quyền này. Nếu bà T2 lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông T1 có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà Nguyễn Thị T2.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có thể tự thỏa thuận hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Các đương sự đều khai không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước do ông Nguyễn Văn T1 tự nguyện chịu toàn bộ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T1 đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003174 ngày 20/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T1 số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - TAND tỉnh Long An;
 - VKSND huyện Mộc Hóa;
 - Chi cục THADS huyện Mộc Hóa
 - Ủy ban nhân xã T,
huyện T, tỉnh Long An .
- (Để ghi vào sổ hộ tịch);*
- Lưu hồ sơ vụ án;
 - Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái